

Số: 54/BC-UBND

Hung Yên, ngày 08 tháng 5 năm 2014

BÁO CÁO

**Việc thực hiện pháp luật về cấp Giấy chứng nhận đăng ký
doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã,
Giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng, doanh nghiệp
bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ**

Kính gửi: Ủy ban Kinh tế - Quốc hội

Thực hiện Công văn số 1797/UBKT13 ngày 04/4/2014 của Ủy ban Kinh tế - Quốc hội về việc chuẩn bị báo cáo phục vụ giám sát, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên xin báo việc thực hiện pháp luật về cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã, Giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng, doanh nghiệp bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, cụ thể như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH BAN HÀNH HỆ THỐNG PHÁP LUẬT VỀ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP, GIẤY CHỨNG
NHẬN ĐĂNG KÝ KINH DOANH HỢP TÁC XÃ, GIẤY PHÉP THÀNH LẬP
VÀ HOẠT ĐỘNG TỔ CHỨC TÍN DỤNG, DOANH NGHIỆP BẢO HIỂM,
CÔNG TY CHỨNG KHOÁN, CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ**

**1. Tình hình ban hành pháp luật về việc cấp Giấy chứng nhận đăng
ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã, Giấy
phép thành lập và hoạt động tổ chức tín dụng, doanh nghiệp bảo hiểm, công
ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ**

Việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã, Giấy phép thành lập và hoạt động tổ chức tín dụng, doanh nghiệp bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ được thực hiện theo:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005; Luật sửa đổi, bổ sung Điều 170 của Luật Doanh nghiệp;
- Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; Nghị định số 05/2013/NĐ-CP ngày 09/01/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về thủ tục hành chính của Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;
- Thông tư số 01/2013/TT-BKHĐT ngày 21/01/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;

- Luật Hợp tác xã số 23/2012/QH13 ngày 20/11/2013;
- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;
- Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 73/2013/TT-BTC ngày 29/5/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết một số điều về niêm yết chứng khoán tại Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thành lập và hoạt động của công ty chứng khoán;
- Thông tư số 212/2012/TT-BTC ngày 05/12/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thành lập, tổ chức và hoạt động công ty quản lý quỹ.
- Quyết định số 457/QĐ-BKHĐT ngày 10/4/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên đã có Quyết định số 2145/QĐ-UBND ngày 13/12/2012 về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư và Quyết định số 678/QĐ-UBND ngày 05/4/2013 về việc sửa đổi Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư; trong đó, Bộ thủ tục quy định rõ quy trình, thời hạn thực hiện thủ tục hành chính về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã, Giấy phép thành lập và hoạt động tổ chức tín dụng.

2. Đánh giá tính kịp thời, tình phù hợp và thống nhất, tính đầy đủ, đồng bộ và tính hiệu lực của các văn bản pháp luật

Nhìn chung, các văn bản quy phạm pháp luật về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã, Giấy phép thành lập và hoạt động tổ chức tín dụng của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành trung ương đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, văn bản ban hành của cấp dưới phù hợp với văn bản ban hành của cấp trên.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP, GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HỢP TÁC XÃ, GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG, DOANH NGHIỆP BẢO HIỂM, CÔNG TY CHỨNG KHOÁN, CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

1. Đánh giá tình hình thực hiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

1.1. Kết quả đạt được

Nhìn chung, Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 và các văn bản hướng dẫn hiện nay đã có những tác động tích cực tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, bình đẳng; thúc đẩy việc huy động vốn tham gia hoạt động đầu tư; phát huy và mở rộng hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp; góp phần tăng trưởng kinh tế và nâng cao chất lượng sống của xã hội.

Luật Doanh nghiệp được triển khai và thực hiện từ năm 2005. Tuy nhiên do nhu cầu trong thời kỳ đổi mới, chính sách của Nhà nước nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong việc thành lập và hoạt động kinh doanh, Chính phủ đã ban hành các Nghị định hướng dẫn Luật Doanh nghiệp như: Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 thay thế Nghị định số 139/2007/NĐ-CP ngày 05/9/2007 hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 thay thế Nghị định số 88/2006/NĐ-CP ngày 29/8/2006 của Chính phủ về đăng ký kinh doanh. Qua đó, hàng năm UBND tỉnh có văn bản yêu cầu Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, báo cáo về việc sửa đổi, bổ sung bộ thủ tục hành chính.

1.2. Những hạn chế, bất cập và nguyên nhân

- Những hạn chế, bất cập:

+ Qua thực tế triển khai thực hiện Luật Doanh nghiệp trong hơn 8 năm qua đã gặp phải không ít vướng mắc, hạn chế đối với việc hoàn thiện môi trường kinh doanh nói chung và phát triển doanh nghiệp nói riêng. Do vậy, việc giải quyết thủ tục hành chính đã phát sinh một số khiếm khuyết trong nội dung Luật Doanh nghiệp, sự chưa tương thích, chòng chéo giữa Luật Doanh nghiệp và các luật có liên quan (như: Luật Đầu tư, Luật Chứng khoán và một số luật chuyên ngành khác).

+ Mức độ am hiểm về kiến thức pháp luật liên quan đến việc thành lập và quản lý doanh nghiệp của các cá nhân, tổ chức còn hạn chế đã dẫn đến tình trạng vi phạm pháp luật của doanh nghiệp còn ở mức tương đối cao.

+ Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến việc thành lập và hoạt động kinh doanh sau khi thành lập doanh nghiệp, tổ chức của Việt Nam tương đối nhiều và không ổn định.

- Nguyên nhân:

+ Ý thức chấp hành, hiểu biết về pháp luật của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân còn hạn chế. Các chế tài xử lý đối với các vi phạm của doanh nghiệp chưa đủ tính răn đe; do đó một số doanh nghiệp đã cố tình vi phạm pháp luật doanh nghiệp;

+ Công tác tuyên truyền, phổ biến tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tiếp cận về kiến thức pháp luật còn hạn chế.

+ Bản thân doanh nghiệp và người quản lý trong nghiệp chưa thực sự chủ động trong việc tìm hiểu về kiến thức pháp luật.

2. Đánh giá tình hình thực hiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hợp tác xã

2.1. Kết quả đạt được

Luật Hợp tác xã năm 2012 đã đạt được một số kết quả, tạo thuận lợi hơn cho các tổ chức kinh tế tập thể phát triển so với khung pháp luật thời kỳ trước đây, đóng góp đáng kể trong việc phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, góp phần vào việc hoàn thiện quan hệ sản xuất, sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước cụ thể là:

- Thúc đẩy việc tổ chức lại và khuyến khích thành lập mới hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tiếp tục đơn giản hoá và minh bạch hoá thủ tục thành lập và đăng ký kinh doanh hợp tác xã liên hiệp hợp tác xã.

- Tạo điều kiện cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được hình thành dựa trên sở hữu của xã viên và sở hữu tập thể, thúc đẩy xã viên hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, bao gồm cả thể nhân và pháp nhân, cùng góp vốn, góp sức, cùng có lợi; khẳng định nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; phân định rõ hơn chức năng quản lý của ban quản trị và chức năng điều hành của chủ nhiệm hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; khẳng định sự bình đẳng của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã với các doanh nghiệp thuộc thành phần kinh tế khác.

- Quy định cụ thể hơn về các chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phù hợp với các luật chuyên ngành khác; tạo hành lang pháp lý để Nhà nước hỗ trợ đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã như: Hỗ trợ sáng lập viên chuẩn bị thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, hỗ trợ ứng dụng đổi mới công nghệ, hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng và ưu đãi đầu tư.

2.2. Những hạn chế, bất cập và nguyên nhân

- Những hạn chế, bất cập:

+ Quy mô hoạt động của hợp tác xã hiện nay còn nhỏ, năng lực tài chính hạn chế; trình độ công nghệ lạc hậu, năng lực đội ngũ cán bộ quản lý yếu, chất lượng, hiệu quả hoạt động thấp;

+ Bộ máy quản lý của Hợp tác xã lúng túng trong tổ chức hoạt động;

+ Thu nhập của cán bộ thấp, không thu hút được cán bộ giỏi;

+ Tình trạng xã viên đánh trống ghi tên, xã viên cả làng, vào hợp tác để có phong trào;

+ Hợp tác xã đang phải làm cả chức năng quản lý nhà nước và chức năng xã hội như: Công tác chỉ đạo sản xuất nông nghiệp về thời vụ, cơ cấu trà lúa, cơ cấu giống lúa, xử lý dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi... từ tỉnh đến huyện, đến xã; ở xã, từ Phó chủ tịch UBND xã phụ trách nông nghiệp đến nông dân đều

phải thông qua Ban quản trị Hợp tác xã, họ không được trả công và cũng không thu được từ xã viên.

- Nguyên nhân:

- + Từ lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, ngành;
- + Hệ thống văn bản pháp luật chưa đồng bộ và thiếu tính thống nhất;
- + Tư tưởng nhận thức của đội ngũ cán bộ, xã viên;
- + Trình độ năng lực quản lý điều hành của đội ngũ cán bộ.

3. Đánh giá tình hình thực hiện cấp giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng

Trong các năm qua, các Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đã có sự tiến bộ rõ rệt trong việc nâng cao hiệu quả kinh doanh, dịch vụ tín dụng. Thực hiện tốt sự chỉ đạo của Nhà nước về các biện pháp tài chính nhằm ổn định thị trường tiền tệ, bằng nội lực của mình các Quỹ tín dụng nhân dân vẫn phát triển ổn định, được tổ chức quản lý, hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước phục vụ đáp ứng yêu cầu của thành viên vay vốn để phát triển sản xuất kinh doanh và góp phần hạn chế nạn cho vay nặng lãi ở nông thôn.

4. Đánh giá tình hình thực hiện cấp giấy phép thành lập và hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ

- Giấy phép thành lập và hoạt động doanh nghiệp bảo hiểm do Bộ Tài chính cấp. Do đó, Ủy ban nhân tỉnh Hưng Yên không ban hành các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và không quản lý hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm.

- Giấy phép thành lập và hoạt động của công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ do Ủy ban Chứng khoán nhà nước cấp. Do đó, Ủy ban nhân tỉnh Hưng Yên không ban hành các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và không quản lý hoạt động của các đối tượng này.

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ, TỔ CHỨC TÍN DỤNG, DOANH NGHIỆP BẢO HIỂM, CÔNG TY CHỨNG KHOÁN, CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ SAU KHI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN, GIẤY PHÉP

1. Tình hình hoạt động của doanh nghiệp

Tính đến hết năm 2013, trên địa bàn tỉnh có 5.330 doanh nghiệp đăng ký hoạt động sản xuất kinh doanh, trong đó có 06 doanh nghiệp nhà nước, 5.081 doanh nghiệp trong nước và 243 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Trong năm 2013, số doanh nghiệp được thành lập mới là 513 (tăng 1,4% so với năm 2012), tổng số vốn đăng ký đạt trên 2.191 tỷ đồng (giảm 44,8% so với năm 2012); số doanh nghiệp thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp là 589 (tăng 10,1% so với năm 2012). Số lượng doanh nghiệp trong nước và nước ngoài đi vào hoạt động chiếm khoảng 63%; tạo việc làm cho khoảng 151.000 lao động; góp phần tạo nguồn thu cho ngân sách tỉnh. Việc doanh nghiệp đi vào hoạt động

và phát triển có ý nghĩa quan trọng đối với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, ổn định chính trị của tỉnh Hưng Yên.

Trong năm 2013, có 513 doanh nghiệp thành lập mới, 84 doanh nghiệp ngừng hoạt động và đóng mã số thuế, 844 doanh nghiệp ngừng hoạt động nhưng chưa đóng mã số thuế, 53 doanh nghiệp đã làm thủ tục giải thể.

Lý do ngừng hoạt động của doanh nghiệp chủ yếu là do sản xuất thua lỗ kéo dài, năng lực quản lý, điều hành hạn chế và thiếu vốn sản xuất kinh doanh, không tìm kiếm được thị trường hoặc đang thuộc diện bán hoặc chờ sắp xếp lại.

2. Tình hình hoạt động của hợp tác xã

Tính đến hết năm 2013, trên địa bàn tỉnh Hưng Yên có 205 Hợp tác xã.

Trong đó:

TT	Lĩnh vực hoạt động	Số lượng HTX	Số HTX thành lập năm 2013	Số HTX giải thể, sát nhập
1	Nông nghiệp	165	01	0
2	Công nghiệp – TTCN	23	03	0
3	Giao thông vận tải	02	0	0
4	Xây dựng	03	0	0
5	Thương mại – dịch vụ	03	02	0
6	Dịch vụ điện	09	0	0
Tổng cộng		205	06	0

Tổng số thành viên tham gia Hợp tác xã là 55.730 người, tăng hơn 200 thành viên so với năm 2012. Trong năm 2013, không có Hợp tác xã đăng ký giải thể hay sát nhập.

Tổng doanh thu năm 2013 ước đạt khoảng 621,7 tỷ đồng; tổng lợi nhuận sau thuế đạt 26,55 tỷ đồng.

3. Tình hình hoạt động của tổ chức tín dụng

Tính đến nay, toàn tỉnh có 65 Quỹ tín dụng nhân dân, bình quân 869 thành viên/quỹ. Nhìn chung các quỹ hoạt động hiệu quả.

Tổng doanh thu năm 2013 ước đạt khoảng 262,5 tỷ đồng, tổng lợi nhuận sau thuế đạt hơn 14,7 tỷ đồng.

Các Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đã có sự tiên bộ rõ rệt trong việc nâng cao hiệu quả kinh doanh, dịch vụ tín dụng. Thực hiện tốt sự chỉ đạo của Nhà nước về các biện pháp tài chính nhằm ổn định thị trường tiền tệ, các quỹ phát triển ổn định, vững chắc, được tổ chức quản lý, hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước phục vụ tốt các hộ gia đình thành viên vay vốn để phát triển sản xuất kinh doanh và góp phần hạn chế nạn cho vay nặng lãi ở nông thôn.

4. Đánh giá tình hình hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ

Các đối tượng này không thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Hưng Yên.

IV. NHỮNG ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Trên cơ sở những hạn chế trong việc thực hiện Luật Doanh nghiệp và có sự mâu thuẫn với các quy định của các luật chuyên ngành khác; UBND tỉnh Hưng Yên đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tham mưu với Chính phủ sớm hoàn thiện dự thảo Luật Doanh nghiệp (sửa đổi) để trình Quốc hội thông qua;

- Để đảm bảo tính thống nhất trong việc thi hành Luật, UBND tỉnh Hưng Yên đề nghị, Chính phủ xem xét ban hành Nghị định hướng dẫn Luật ngay sau khi Luật có hiệu lực, đồng thời chỉ đạo các bộ chuyên ngành ban hành các thông tư hướng dẫn chi tiết các quy định tại Nghị định.

- Hiện nay số lượng các văn bản quy phạm pháp luật rất lớn, liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực; để tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp có thể tiếp cận một cách tốt hơn, đề nghị Chính phủ xem xét, triển khai Cổng thông tin chung và miễn phí truy cập về hệ thống quy định pháp luật của tất cả các lĩnh vực, chuyên ngành.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên trân trọng báo cáo Ủy ban Kinh tế-Quốc hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu VT, TH^D.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Xuân Thới